

Số: 2079/TB-ĐHTM

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NĐ-HĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-ĐHTM ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-ĐHTM ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-ĐHTM ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại điều chỉnh Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-ĐHTM ngày 09/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc phê duyệt điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy năm 2026.

Hội đồng tuyển sinh Đại học chính quy năm 2026 thông báo:

1. Điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy năm 2026 các chương trình đào tạo như sau:

TT	Mã tuyển sinh	Tên ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
1	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	23,25
2	TM02	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
3	TM03	Quản trị kinh doanh (Khởi nghiệp và phát triển kinh doanh)	22,50
4	TM04	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn)	22,50
5	TM05	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
6	TM06	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)	22,50
7	TM07	Marketing (Marketing Thương mại)	23,75
8	TM08	Marketing (Marketing thương mại - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	23,25
9	TM09	Marketing (Marketing số)	24,50
10	TM10	Marketing (Quản trị Thương hiệu)	23,50

TT	Mã tuyển sinh	Tên ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
11	TM11	Marketing (Quản trị thương hiệu - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,75
12	TM12	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	24,50
13	TM13	Kế toán (Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
14	TM14	Kế toán (Kế toán công)	23,50
15	TM15	Kiểm toán (Kiểm toán)	24,50
16	TM16	Kiểm toán (Kiểm toán tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
17	TM17	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	26,50
18	TM18	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Xuất nhập khẩu - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	25,80
19	TM19	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	25,25
20	TM20	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	24,75
21	TM21	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	24,25
22	TM22	Kinh tế (Quản lý kinh tế)	22,25
23	TM23	Kinh tế (Kinh tế và Quản lý đầu tư - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
24	TM24	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính - Ngân hàng thương mại)	23,75
25	TM25	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính - Ngân hàng thương mại - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
26	TM26	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính công)	22,50
27	TM27	Tài chính - Ngân hàng (Công nghệ tài chính ngân hàng)	23,70
28	TM28	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	24,75
29	TM29	Thương mại điện tử (Thương mại điện tử - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	24,25
30	TM30	Thương mại điện tử (Kinh doanh số)	25,00
31	TM31	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị Hệ thống thông tin)	23,50
32	TM32	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị Hệ thống thông tin - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
33	TM33	Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh thương mại)	23,00
34	TM34	Luật kinh tế (Luật kinh tế)	22,50

TT	Mã tuyển sinh	Tên ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
35	TM35	Luật kinh tế (Luật kinh doanh - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
36	TM36	Luật kinh tế (Luật thương mại quốc tế)	21,50
37	TM37	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	23,75
38	TM38	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
39	TM39	Kinh tế số (Phân tích kinh doanh trong môi trường số)	23,70
40	TM40	Ngôn ngữ Trung Quốc (Tiếng Trung thương mại)	25,75
41	TM41	Ngôn ngữ Trung Quốc (Tiếng Trung thương mại - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	25,30
42	TM42	Quản trị kinh doanh (Tiếng Pháp thương mại)	21,50
43	TM43	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh) - Khởi nghiệp (Thành lập doanh nghiệp) - Chương trình đào tạo song bằng quốc tế	22,50
44	TM44	Marketing (Marketing thương mại) - Thương mại sản phẩm và dịch vụ (Bán hàng) - Chương trình đào tạo song bằng quốc tế	22,00
45	TM45	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh - Chương trình đào tạo tiến tiến)	22,00
46	TM46	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và quản lý chuỗi cung ứng) - Thương mại và phân phối (Quản lý chuỗi cung ứng và phân phối) - Chương trình đào tạo song bằng quốc tế	23,00
47	TM47	Kế toán (Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB) - Bảo hiểm, ngân hàng, tài chính: Quan hệ khách hàng (Thương mại sản phẩm ngân hàng và dịch vụ tài chính) - CTĐT song bằng quốc tế	23,00
48	TM48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý vận tải đa phương thức - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	24,00
49	TM49	Kinh tế số (Phân tích dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
50	TM50	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị sự kiện và dịch vụ giải trí - Chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOPOP)	21,50
51	TM51	Khoa học máy tính (Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh)	21,50

Lưu ý: Điểm chuẩn trúng tuyển là điểm đã quy đổi theo phương thức xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Mã phương thức 100). Đối với phương thức 100, điểm chuẩn trúng tuyển của Tổ hợp xét tuyển A00 theo từng ngành/chương trình đào tạo cao hơn 0,5 điểm.

2. Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển (**trước 13/8/2026**) tại địa chỉ:

<https://tuyensinh.tmu.edu.vn/tra-cuu-diem-thi/dai-hoc-chinh-quy>

- Tra cứu danh sách trúng tuyển chính thức: **Danh sách thí sinh trúng tuyển đại học chính quy năm 2026**

- Tra cứu điểm xét tuyển tối ưu đã quy đổi tương ứng với ngành đăng ký: **Kết quả đăng ký xét tuyển đại học chính quy năm 2026**

3. Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước 17 giờ 00 ngày **21/8/2026**.

4. Nhận Giấy báo trúng tuyển và nhập học bản gốc trực tiếp tại Trường ngày **04/9/2026**.

5. Thí sinh thực hiện nhập học trực tuyến trên hệ thống nhập học của Trường tại địa chỉ: <https://nhaphoc.tmu.edu.vn> trước 17 giờ 00 ngày **28/8/2026**; Nộp hồ sơ nhập học (bản cứng) trực tiếp tại Trường từ 14/9/2026 đến 19/9/2026;

6. Khai giảng khóa học ngày **05/9/2026**. Thời gian học “Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên đầu năm, đầu khóa năm học 2026- 2027” từ ngày 06/9/2026. Thời khóa biểu HK1 (2026-2027) được đăng trên cổng đào tạo <https://congdaotao.tmu.edu.vn/> hoặc tài khoản của sinh viên (Từ 10/9/2026, sau khi hoàn tất nhập học trực tuyến)

Chi tiết hướng dẫn làm hồ sơ nhập học tại địa chỉ:

<https://tinyurl.com/TMUHDK62>

Thông tin liên hệ:

- Số điện thoại: 0857.288.882; 082.352.6868 (zalo);

- Zalo tuyển sinh: <https://zalo.me/daihocthuongmai68> hoặc quét mã:

- Email tuyển sinh: tuyensinh@tmu.edu.vn.



Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- P.TT&TS (đăng trên website);
- Lưu: VT, HĐTS, P.TT&TS.

HIỆU TRƯỞNG – CHỦ TỊCH HĐTS



PGS.TS Nguyễn Hoàng